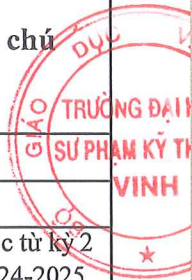


BỘ GIÁO DỤC & ĐÀO TẠO
TRƯỜNG ĐẠI HỌC SPKT VINH

DANH SÁCH ĐIỂM VÀ XẾP LOẠI RÈN LUYỆN TOÀN KHÓA - CAO ĐẲNG K50 CHÍNH QUY
KHÓA HỌC 2024 - 2026
KHOA: CƠ KHÍ CHẾ TẠO

(Kèm theo Quyết định số: 459 /QĐ-ĐHSPKTV, ngày: 15 tháng 6 năm 2026 của Hiệu trưởng trường Đại học Sư phạm Kỹ thuật Vinh)

TT	TTL	Họ và tên SV	Mã số SV	Lớp - khóa	Năm thứ 1			Năm thứ 2			Toàn khóa	Xếp loại RL	Ghi chú
					Năm học 2024-2025			Năm học 2025-2026					
					HK1	HK2	CN	HK1	HK2	CN			
1	1	Trần Đình Quốc An	5001240099	CDHANCK50A1	78	70	74	75	70	73	74	Khá	
2	2	Phạm Chí Công	5001240101	CDHANCK50A1	80	75	78	85	70	78	78	Khá	
3	3	Nguyễn Văn Hiệp	5001240610	CDHANCK50A1	\	75	75	65	70	68	71	Khá	Nhập học từ kỳ 2 năm 2024-2025
4	4	Hồ Thế Hiếu	5001240165	CDHANCK50A1	87	85	86	80	90	85	86	Tốt	
5	5	Chu Minh Khánh	5001240137	CDHANCK50A1	80	75	78	80	85	83	80	Tốt	
6	6	Nguyễn Văn Quốc	5001240598	CDHANCK50A1	\	80	80	78	70	74	77	Khá	Nhập học từ kỳ 2 năm 2024-2025
7	7	Nguyễn Quang Sáng	5001240316	CDHANCK50A1	80	70	75	80	85	83	79	Khá	
8	8	Cao Xuân Trung	5001240195	CDHANCK50A1	80	70	75	78	80	79	77	Khá	
9	9	Triệu Quang Trung	5001240219	CDHANCK50A1	80	75	78	80	80	80	79	Khá	
10	1	Lê Tuấn Anh	5001240582	CDCTMCK50A1	75	78	77	80	85	83	80	Khá	
11	2	Hồ Sỹ Bắc	5001240578	CDCTMCK50A1	76	76	76	75	80	78	77	Khá	
12	3	Phạm Văn Chiến	5001240082	CDCTMCK50A1	82	90	86	90	90	90	88	Tốt	
13	4	Nguyễn Thành Danh	5001240304	CDCTMCK50A1	74	70	72	75	80	78	75	Khá	
14	5	Cao Khắc Hiếu	5001240145	CDCTMCK50A1	74	76	75	79	81	80	78	Khá	
15	6	Trần Văn Hiếu	5001240184	CDCTMCK50A1	75	78	77	79	85	82	79	Khá	
16	7	Nguyễn Văn Hoàng	5001240110	CDCTMCK50A1	72	65	69	80	80	80	74	Khá	
17	8	Thái Nguyễn Việt Hoàng	5001240326	CDCTMCK50A1	75	76	76	78	70	74	75	Khá	

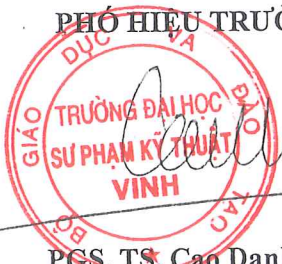


22

TT	TTL	Họ và tên SV		Mã số SV	Lớp - khóa	Năm thứ 1			Năm thứ 2			Toàn khóa	Xếp loại RL	Ghi chú
						Năm học 2024-2025			Năm học 2025-2026					
						HK1	HK2	CN	HK1	HK2	CN			
18	9	Lê Văn	Hồng	5001240088	CDCTMCK50A1	80	78	79	80	80	80	80	Khá	
19	10	Đặng Thái	Mạnh	5001240496	CDCTMCK50A1	78	75	77	78	80	79	78	Khá	
20	11	Nguyễn Trọng	Minh	5001240501	CDCTMCK50A1	75	65	70	79	70	75	72	Khá	
21	12	Trần Đức	Nhật	5001240312	CDCTMCK50A1	85	77	81	78	80	79	80	Tốt	
22	13	Dương Văn	Phong	5001240397	CDCTMCK50A1	78	72	75	80	80	80	78	Khá	
23	14	Nguyễn Văn	Quân	5001240313	CDCTMCK50A1	85	75	80	80	82	81	81	Tốt	
24	15	Nguyễn Văn Minh	Quyền	5001240124	CDCTMCK50A1	78	79	79	79	80	80	79	Khá	
25	16	Ngô Trí	Thân	5001240502	CDCTMCK50A1	80	79	80	79	81	80	80	Khá	
26	17	Trần Bá	Thịnh	5001240409	CDCTMCK50A1	77	79	78	75	80	78	78	Khá	
27	18	Hà Hoàng	Việt	5001240201	CDCTMCK50A1	77	77	77	78	80	79	78	Khá	
Tổng hợp					Xếp loại rèn luyện			SLSV			%			
					Loại: Xuất sắc			1			4			
					Loại: Tốt			7			26			
					Loại: Khá			19			70			
					Tổng hợp số lượng			27			100			

Nghệ An, ngày 15 tháng 6 năm 2026 *thc*

KT. HIỆU TRƯỞNG
PHÓ HIỆU TRƯỞNG



PGS. TS. Cao Danh Chính

PHÒNG CTSV

TS. Phạm Thị Ngọc Lan

NGƯỜI TỔNG HỢP

Võ Văn Công